

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**Về ban hành Quy định quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông,**  
**kênh, rạch thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.**

\*\*\*\*\*

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Nghị định số 88/CP ngày 17 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất đô thị ;

- Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ; Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ;

- Căn cứ Nghị định số 171/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông đối với công trình giao thông đường sông ;

- Căn cứ Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ công trình giao thông đối với các công trình giao thông đường bộ ;

- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;

- Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2001 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống thoát nước thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 ;

- Căn cứ Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 27 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh ;

- Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố tại tờ trình số 3543/QHKT-QH ngày 30 tháng 9 năm 2003, tờ trình số 4133/QHKT-QH ngày 21 tháng 11 năm 2003, văn bản số 442/QHKT-QH ngày 12 tháng 02 năm 2004, văn bản ngày 28 tháng 5 năm 2004, văn bản ngày 08 tháng 6 năm 2004; ý kiến của Sở Tư pháp tại công văn số 1656/STP-VB ngày 14 tháng 5 năm 2004 ;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố trái với nội dung của quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở - Ban - Ngành thành phố, Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như điều 3
- Bộ Giao thông Vận tải
- Bộ Xây dựng
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND TP
- TTUB : CT, các PCT
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố
- Ban chỉ đạo cải cách hành chính TP
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp
- Các cơ quan thông tin: Báo - Đài TP
- VPHĐ-UB : các PVP
- Các Tổ NCTH, ĐT-MT (2b)
- Lưu (ĐT/Ng)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đua

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

Về quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch  
thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

\*\*\*\*\*

(Ban hành kèm theo Quyết định số 150/2004/QĐ-UB  
ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

### CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Mục đích :

Quy định về quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh, rạch thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nhằm các mục đích sau :

1. Phòng, chống lấn chiếm bờ sông, kênh, rạch và sử dụng đất không đúng theo mục đích đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tạo quỹ đất để xây dựng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật dọc sông, kênh, rạch (như đường giao thông, hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, lắp đặt biển báo hiệu hàng hải, đường thủy nội địa, công trình điện, thông tin liên lạc, trồng cây và bảo vệ cây chắn sóng, xây dựng công trình chống sạt lở bờ sông, xây dựng công trình thủy lợi và các công trình khác), xây dựng công trình phục vụ lợi ích công cộng, công viên, cây xanh nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị thành phố.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ :

1. “Hành lang trên bờ sông, kênh, rạch” là đường ranh giới xác định chiều rộng khu vực đất nằm dọc hai bên bờ sông, kênh, rạch và được tính từ mép bờ cao của sông, kênh, rạch (theo dạng tự nhiên hoặc được xây dựng, cải tạo) vào bên trong phía đất liền.

2. “Mép bờ cao của sông, kênh, rạch theo dạng tự nhiên hoặc quy hoạch hoặc được xây dựng, cải tạo” là :

- Mép bờ cao tự nhiên : là đường ranh giới giữa mái dốc tự nhiên của bờ sông với mặt đất tự nhiên theo phương ngang.

- Mép bờ cao quy hoạch : là đường ranh giới giữa mái dốc quy hoạch của bờ sông với mặt đất tại cao độ quy hoạch do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Mép bờ cao cải tạo : là đỉnh bờ kè hoặc các công trình bảo vệ bờ khác do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. “Giới hạn hành lang bảo vệ đối với đường” là đường ranh giới dọc hai bên tuyến đường và được xác định cụ thể theo Điều 5 - Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ.

4. “Cấp kỹ thuật của sông, kênh, rạch” được cơ quan có thẩm quyền công bố và quy định dựa trên cơ sở các tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến luồng (độ sâu, bề rộng, bán kính cong).

### **Điều 3. Phạm vi áp dụng :**

1. Các quy định về hành lang trên bờ sông, kênh, rạch áp dụng với các trường hợp sau :

- Hành lang của các tuyến sông, kênh, rạch đã được phân cấp kỹ thuật đường thủy nội địa ban hành theo Quyết định số 2571/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch phát triển mạng lưới đường thủy và cảng bến khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

- Hành lang của các tuyến đường thủy nội địa và vận tải đường biển do Cục Đường sông Việt Nam và Cục Hàng hải Việt Nam quản lý.

- Hành lang của các tuyến kênh, rạch nằm trong quy hoạch tổng thể hệ thống thoát nước theo Quyết định số 752/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2001 của Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống thoát nước thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020.

- Hành lang của các tuyến sông, kênh, rạch được công bố theo Quyết định số 319/2003/QĐ-UB ngày 26 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hành lang của các tuyến kênh, rạch hoặc ao hồ để điều tiết nước mưa : nằm trong quy hoạch chi tiết về thoát nước khu vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các quy định về hành lang trên bờ sông, kênh, rạch không áp dụng với các trường hợp sau :

- Các tuyến (hoặc đoạn tuyến) sông, kênh, rạch đã tiến hành xây dựng, cải tạo hoàn chỉnh (như xây dựng đường, công viên cây xanh, bờ kè và mạng lưới hạ tầng kỹ thuật khác, v.v...) theo quy hoạch hoặc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ranh phạm vi hành lang quản lý, sử dụng và xây dựng công trình trên bờ sông, kênh, rạch được căn cứ theo ranh giới đê bù giải tỏa và xây dựng của tuyến (hoặc đoạn tuyến) sông, kênh, rạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.



- Các rạch không nằm trong quy hoạch chi tiết về thoát nước của khu vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các rạch đã được cấp thẩm quyền cho phép san lấp và thay thế bằng hệ thống thoát nước khác theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các tuyến kênh, rạch nội đồng có mục đích tưới tiêu cho nông nghiệp.

- Các tuyến sông, kênh, rạch nằm trong khu vực là đất sản xuất nông nghiệp, đất lâm trường, rừng phòng hộ, rừng sinh thái.

3. Riêng đối với công trình đê điều, công trình thủy lợi áp dụng theo tiêu chuẩn chuyên ngành Pháp lệnh Đê điều số 26/2000/PL-UBTVQH10 ngày 24 tháng 8 năm 2000 và Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04 tháng 4 năm 2001.

#### **Điều 4. Các nguyên tắc quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh rạch :**

1. Quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, kênh rạch theo nguyên tắc :

a) Mọi tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng đất hợp pháp trong phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch được quyền tham gia đầu tư xây dựng công trình theo đúng mục đích được quy định tại Điều 1 nêu trên, phù hợp với quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Nghiêm cấm mọi hành vi lấn chiếm, sử dụng đất bất hợp pháp, sử dụng đất không đúng mục đích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoặc những hành vi gây tác hại xấu, gây sạt lở bờ sông, kênh, rạch và làm ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của các công trình xây dựng trên bờ sông, kênh, rạch.

c) Tôn trọng và bảo vệ hiện trạng tự nhiên của bờ sông, kênh, rạch.

2. Các tổ chức, cá nhân sử dụng đất trong hành lang trên bờ sông, kênh, rạch có các quyền lợi, trách nhiệm thực hiện quy định tại Chỉ thị số 30/2003/CT-UB ngày 24 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về giải quyết một số vấn đề nhà, đất trong khu vực có quy hoạch chi tiết.

3. Tùy điều kiện cụ thể từng khu vực, Ủy ban nhân dân quận-huyện xem xét cho các tổ chức, cá nhân thuê đất có thời hạn để sử dụng theo đúng mục đích trong phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị thành phố.

**CHƯƠNG II**  
**QUY ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH HÀNH LANG**  
**TRÊN BỜ SÔNG, KÊNH, RẠCH.**

**Điều 5. Quy định hành lang trên bờ sông, kênh, rạch :**

Số TT	Cấp kỹ thuật của sông, kênh, rạch	Chiều rộng phạm vi hành lang (m)
1	Cấp I – II	50m / mỗi bên
2	Cấp III – IV	30m / mỗi bên
3	Cấp V – VI	20m / mỗi bên
4	Kênh, rạch khi chưa được phân cấp kỹ thuật.	10m / mỗi bên

**Điều 6. Nguyên tắc xác định hành lang trên bờ sông, kênh, rạch trong một số trường hợp khác :**

1. Đối với các đồ án quy hoạch chi tiết sử dụng đất (tỷ lệ 1/2000) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt :

a) Trường hợp các đồ án quy hoạch chi tiết sử dụng đất (tỷ lệ 1/2000) đã xác định hành lang trên bờ sông, kênh, rạch lớn hơn hoặc bằng chiều rộng hành lang được quy định tại Điều 5 nêu trên thì tiếp tục quản lý xây dựng phù hợp theo đồ án quy hoạch chi tiết sử dụng đất đã được phê duyệt.

b) Trường hợp trong đồ án quy hoạch chi tiết sử dụng đất (tỷ lệ 1/2000) có ranh hành lang nhỏ hơn quy định tại Điều 5 nêu trên thì Ủy ban nhân dân quận - huyện tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh.

2. Đối với các sông, kênh, rạch hiện có tuyến đường bộ chạy song hành hai bên bờ, hành lang trên bờ sông, kênh, rạch được xác định như sau :

a) Trường hợp chiều rộng của hành lang trên bờ sông, kênh, rạch được quy định tại Điều 5 trên : bao trùm cả chiều rộng lộ giới đường (hình 3-phụ lục đính kèm) thì hành lang trên bờ sông, kênh, rạch căn cứ theo quy định tại Điều 5 (không áp dụng theo lộ giới đường).

Trong phạm vi khu đất từ ranh hành lang trên bờ sông, kênh, rạch đến ranh lòng đường : sau khi dành đủ hành lang cho việc bố trí các công trình hạ tầng kỹ thuật chung và cho người đi bộ, tùy kích thước phần đất còn lại sẽ bố trí xây dựng : bồn hoa, thảm cỏ, cây xanh, ghế ngồi nghỉ chân cho khách bộ hành, v.v... gắn kết hài hòa với phần đất công viên, cây xanh sát bờ sông, kênh, rạch.

b) Trường hợp chiều rộng của hành lang trên bờ sông, kênh, rạch được quy định tại Điều 5 trên : nằm trong phạm vi chiều rộng lộ giới đường (hình 4 - phụ lục đính kèm), thì phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch căn cứ theo đường ranh lộ giới đường nằm cách xa bờ sông, kênh, rạch nhất (không áp dụng theo phạm vi hành lang tại Điều 5).

c) Trường hợp chiều rộng lộ giới đường nằm ngoài giới hạn hành lang trên bờ sông, kênh, rạch (hình 5 - phụ lục đính kèm), thì dây đất nằm ở giữa phạm vi lộ giới đường và phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch phải được Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố xem xét từng khu vực cụ thể để giải quyết sử dụng dây đất này cho phù hợp với quy hoạch khu vực, ưu tiên dành để xây dựng công trình công cộng hoặc công viên cây xanh để đảm bảo quy hoạch cảnh quan kiến trúc dọc sông, kênh, rạch.

3. Đối với những đoạn sông, kênh, rạch có bờ tự nhiên khúc khuỷu, lồi lõm và không đảm bảo yêu cầu tổ chức giao thông đường thủy, yêu cầu tổ chức tiêu thoát nước hoặc yêu cầu tổ chức đường giao thông bộ dọc sông, kênh, rạch đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật đã quy định : thì cho phép điều chỉnh hướng tuyến dòng chảy.

Sau khi phương án điều chỉnh do Sở Giao thông Công chánh thành phố lập, trình và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt là cơ sở áp dụng quy định về hành lang bờ sông, kênh, rạch theo Điều 5 của Quy định này.

4. Đối với những đoạn sông, kênh, rạch luôn trong tình trạng bị sạt lở, không đảm bảo an toàn : giao Sở Giao thông Công chánh thành phố lập phương án chống sạt lở và bảo vệ ranh mép bờ cao và mốc hành lang bờ sông, kênh, rạch được xác định theo Điều 5 của Quy định này theo nguyên tắc được tính toán trên cơ sở ranh mép bờ cao đã được thiết lập trước.

Trường hợp cần thiết cần có sự thay đổi về ranh mép bờ cao sông, kênh, rạch dẫn đến việc thay đổi ranh phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch phải được Sở Giao thông Công chánh thành phố xem xét, thỏa thuận.

### CHƯƠNG III GIẢI PHÁP XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRONG HÀNH LANG TRÊN SÔNG, KÊNH, RẠCH TRƯỚC KHI BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH.

**Điều 7. Đối với các công trình đã xây dựng hoàn chỉnh theo giấy phép xây dựng hoặc theo đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hoặc theo dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh :**



1. Được phép duy trì nguyên hiện trạng theo đúng vị trí và quy mô công trình đã xây dựng theo các cơ sở pháp lý nêu trên. Không xây dựng phát triển thêm nếu không được cấp có thẩm quyền cho phép.

2. Trường hợp cần giải tỏa, thu hồi đất để xây dựng các công trình khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền thì được xem xét bồi thường theo quy định.

3. Trong khi Nhà nước chưa có đủ điều kiện tổ chức xây dựng bờ kè ven sông, kênh, rạch theo đúng yêu cầu kỹ thuật, khuyến khích các tổ chức và cá nhân đang sử dụng đất tại khu vực ven sông, kênh, rạch, tham gia đầu tư xây dựng bờ kè (theo vị trí và quy mô kỹ thuật xây dựng được Sở Giao thông Công chính thành phố thỏa thuận) với nguồn vốn tự có, nhằm đảm bảo sự ổn định bờ sông, kênh, rạch, chống xói lở, bảo vệ an toàn các công trình xây dựng ven sông, kênh, rạch và tạo mỹ quan đô thị.

4. Đối với các công trình nằm trong phạm vi bảo vệ công trình giao thông đường thủy nội địa thì áp dụng theo Điều 28 Nghị định số 171/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ.

**Điều 8. Đối với các công trình đang đầu tư xây dựng theo giấy phép xây dựng, hoặc có quy hoạch chi tiết 1/500, hoặc dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt :**

1. Đối với các công trình đang đầu tư xây dựng theo đúng giấy phép xây dựng hoặc đúng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trong thời hạn tiến độ đã được quy định trong giấy phép xây dựng ; hoặc trong quyết định duyệt dự án đầu tư ; hoặc trong văn bản chấp thuận dự án đầu tư ; hoặc trong văn bản kê khai đăng ký tình hình đầu tư của doanh nghiệp đã được chấp nhận có xác nhận của Ủy ban nhân dân quận - huyện (không tính khoảng thời gian Ủy ban nhân dân thành phố đã tạm ngưng thực hiện, theo công văn số 1301/VP-ĐT ngày 16 tháng 6 năm 2003 đến ngày Quyết định này có hiệu lực):

a) Được phép tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng theo đúng quy mô công trình đã được duyệt.

b) Khuyến khích chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng bờ kè, sông, kênh, rạch (theo đúng vị trí và quy mô xây dựng được Sở Giao thông Công chính thành phố thỏa thuận), nhằm đảm bảo sự ổn định bờ sông, kênh, rạch, chống xói lở và bảo vệ an toàn các công trình xây dựng ven sông, kênh và rạch.

2. Đối với các trường hợp còn lại, trong vòng 30 ngày (kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực), giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện rà soát thống kê, lập báo cáo tổng hợp nêu rõ thực trạng các dự án - công trình, đề xuất biện pháp xử lý thông qua Sở Quy hoạch-Kiến trúc tổng hợp, đề xuất xử lý trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.



## CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 9.

1. Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất trong phạm vi ven sông, kênh, rạch có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đo đạc, lập bản đồ hiện trạng, cắm mốc phạm vi hành lang ven sông, kênh, rạch để phục vụ cho yêu cầu quản lý theo mục đích được xác định tại Điều 1 của Quy định này.

2. Khi chưa đủ điều kiện triển khai cắm mốc hoàn chỉnh các mốc phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch : Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố, Sở Giao thông Công chánh thành phố chịu trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan để phục vụ cho việc giải quyết hồ sơ cấp phép xây dựng công trình.

### Điều 10. Điều khoản thi hành :

1. Sở Giao thông Công chánh thành phố xác định ranh mép bờ cao của sông, kênh, rạch trên các tuyến quy hoạch thoát nước đô thị và các tuyến giao thông đường thủy nội địa do thành phố quản lý, hoặc có phối hợp thực hiện với Đoàn Quản lý đường sông (trực thuộc Cục Đường sông Việt Nam) đối với các tuyến sông do Trung ương quản lý, làm cơ sở xác định cắm mốc phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố công bố bản đồ quy hoạch phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch ; hướng dẫn nội dung biểu mẫu báo cáo và đơn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân quận-huyện triển khai thực hiện khoản 2 - Điều 8 Quy định này.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố phối hợp Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố, Sở Xây dựng thành phố, Sở Giao thông Công chánh thành phố, Ban Quản lý khu Nam, Ban Quản lý đầu tư và xây dựng khu đô thị mới Thủ Thiêm và Ủy ban nhân dân quận - huyện lập kế hoạch : xác định mốc trên bản đồ địa chính và tổ chức cắm mốc trên hiện trường phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Công chánh và Sở Xây dựng chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành của đơn vị thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định này và cùng phối hợp Chính quyền địa phương áp dụng các biện pháp theo quy định hiện hành để giải quyết và xử lý các hành vi vi phạm.

5. Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn có trách nhiệm :

a) Quản lý và bảo vệ các mốc phạm vi hành lang trên bờ sông, kênh, rạch ở địa phương.

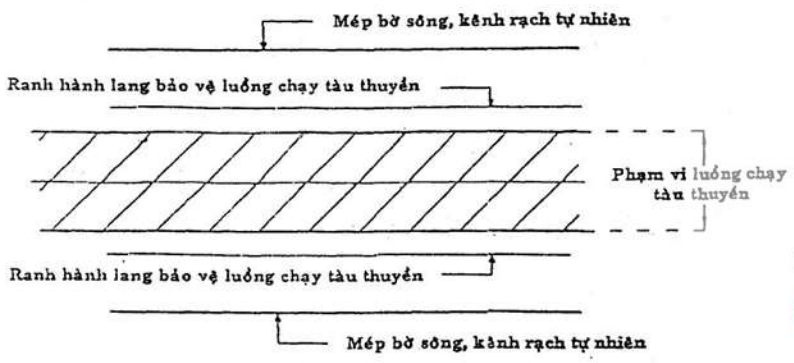
b) Kiểm tra các tổ chức và cá nhân tại địa phương trong việc chấp hành quy định này ; phát hiện và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi vi phạm trong hành lang trên bờ sông, kênh, rạch tại địa phương.

c) Chủ trì và phối hợp cùng các Thanh tra chuyên ngành của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Giao thông Công chánh để xử lý và giải quyết theo quy định hiện hành đối với các hành vi vi phạm lấn chiếm, xây dựng trái phép trong hành lang trên bờ sông, kênh, rạch./.

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

### PHỤ LỤC 1

Hình 1: Trường hợp sông, kênh, rạch theo dạng tự nhiên.  
(Đính kèm Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)



### MẶT BẰNG

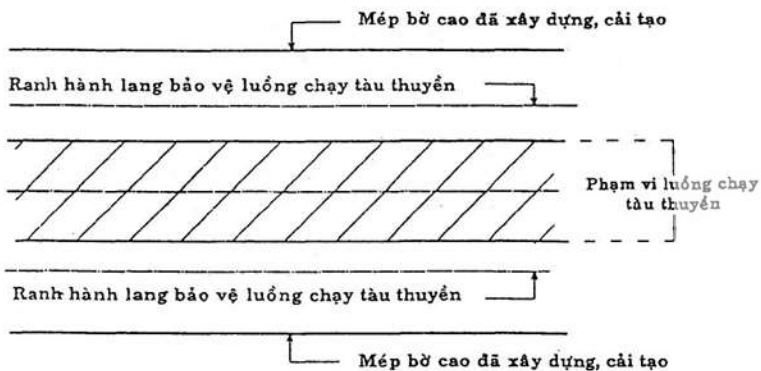


### MẶT CẮT NGANG



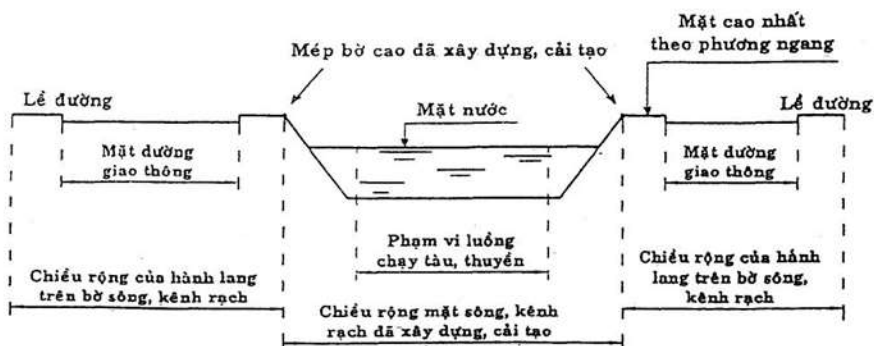
## PHỤ LỤC 2

**Hình 2:** Trường hợp sông, kênh, rạch đã được xây dựng, cải tạo.  
(Đính kèm Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)



### MẶT BẰNG

Hình 2 - Trường hợp sông, kênh rạch đã được xây dựng, cải tạo



### MẶT CẮT NGANG

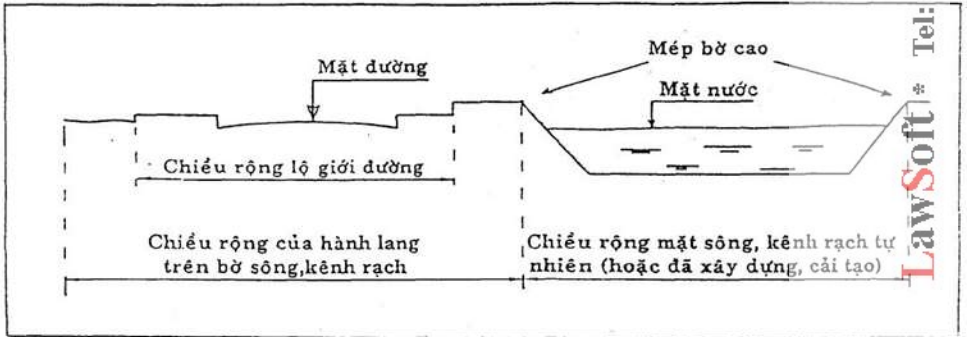




### PHỤ LỤC 3

Hình 3: Hành lang trên bờ sông, kênh, rạch bao trùm chiều rộng lộ giới đường.

(Đính kèm Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

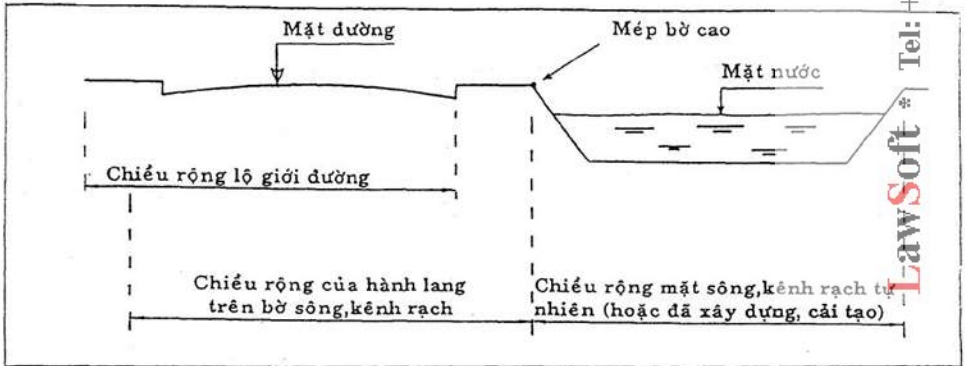


ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

#### PHỤ LỤC 4

Hình 4: Hành lang trên bờ sông, kênh, rạch nằm trong chiều rộng lộ giới đường.

(Đính kèm Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004  
của Ủy ban nhân dân thành phố)



## PHỤ LỤC 5

**Hình 5:** Chiều rộng lộ giới đường nằm ngoài hành lang trên bờ sông, kênh, rạch.

(Đính kèm Quyết định số 150/2004/QĐ-UB ngày 09 tháng 6 năm 2004  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

